

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 41/2018/HSPT
Ngày 08 tháng 8 năm 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Đỗ Ngọc Tuấn**

Các Thẩm phán: **Ông Tạ Văn Thành**

Ông Nguyễn Trường Sơn

Thư ký phiên tòa: Bà Đào Thị Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh P.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh P tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Trong ngày 08 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh P xét xử phúc thẩm C khai vụ án hình sự thụ lý số: 35/2018/HSPT ngày 06 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo Đặng T Đ do có kháng cáo của bị cáo Đặng T Đ đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 26/2018/HSST, ngày 29/5/2018 của TAND huyện T, tỉnh P.

Bị cáo kháng cáo:

Đặng T Đ, sinh năm 1982;

Địa chỉ: Xóm Dăm 1, xã Vật Lại, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Đặng T Đ, sinh năm 1936 và bà Chu Thị S, sinh năm 1955; Vợ: Phùng Thị Lệ, sinh năm 1984; Con: có 02 con (lớn sinh năm 2004, nhỏ sinh năm 2005).

Tiền án, tiền sự: không;

Bị can bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/4/2018 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại trại giam C an tỉnh P. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 20 phút ngày 03/4/2018 tại trước quán cơm phở Khánh Linh, trên đường Quốc lộ 32C thuộc khu 3, xã Hồng A, huyện T, tỉnh P, tổ C tác của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, C an tỉnh P phối hợp với Ban C an xã Hồng A, huyện T, tỉnh P đã phát hiện bắt quả tang Đặng T Đ có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ tại túi quần bên phải Đ đang mặc 02 gói nilon, màu trắng, bên trong có chất rắn, dạng tinh thể, màu trắng (Đ khai đây là 02 gói ma túy đá, Đ tàng trữ nhằm đem bán cho 01 đối tượng tên G ở T, P), 01

điện thoại Sony màu ghi (đã cũ) kèm 01 thẻ sim số 0968.343.404 và 01 điện thoại Nokia, màu trắng (đã cũ) kèm 01 thẻ sim số 0169.800.036 và 520.000đ tiền Việt Nam đồng (Năm trăm hai mươi nghìn đồng). Tổ C tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang thu giữ và niêm phong vật chứng theo quy định pháp luật, đồng thời đưa đối tượng về trụ sở Cơ quan Cảnh sát điều tra C an huyện T để tiếp tục điều tra làm rõ.

Ngày 04/4/2018, Cơ quan CSĐT C an tỉnh P đã T hành khám xét khẩn cấp nhà ở của Đặng T Đ ở xóm Đăm 1, xã Vật Lại, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội nhưng không thu giữ được gì có liên quan đến ma túy.

Cơ quan cảnh sát điều tra C an tỉnh P đã T hành trưng cầu giám định vật chứng thu giữ. Tại bản Kết luận giám định số 385/KLGĐ ngày 06/4/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự C an tỉnh P kết luận:

“Mẫu chất rắn, dạng tinh thể màu trắng gửi đến giám định là ma túy, có tổng khối lượng là 4,147 gam, loại Methamphetamin.

** Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, số thứ tự 67, Nghị định số 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ.”*

Sau khi điều tra, xác minh ban đầu xác định vụ việc không thuộc thẩm quyền nên ngày 06/4/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra C an tỉnh P đã có C văn chuyển toàn bộ hồ sơ vụ việc và vật chứng đến Cơ quan Cảnh sát điều tra C an huyện T để giải quyết theo thẩm quyền.

Sau khi tiếp nhận hồ sơ, củng cố các tài liệu, chứng cứ có liên quan, ngày 11/4/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra C an huyện T đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can và ra lệnh tạm giam đối với Đặng T Đ trong thời hạn 2 tháng 21 ngày (81 ngày) kể từ ngày 12/4/2018 để T hành điều tra theo quy định.

Tại Cơ quan điều tra, Đ khai nhận: Khoảng 23 giờ 00 phút, ngày 03/4/2018, sau khi nhận được điện thoại của G hỏi mua ma túy đá thì Đ cất 02 gói ma túy đá vào trong người rồi đi bộ ra khu vực chợ O, B, H (với mục đích bắt xe để đem ma túy đá đi bán cho người đàn ông tên G, ở huyện T, tỉnh P). Tại đây, Đ gặp N(sinh năm 1978, HKTT: 26 Ngũ Xã, Trúc Bạch, Ba Đình, Hà Nội - là bạn bè quen biết xã hội) đang đi chơi ở đây nên Đ đã rủ T đi chơi cùng Đ (Đ không nói cho T biết là đi bán ma túy cho Hoàng G). Sau đó, Đ và N bắt xe taxi hãng Thịnh Hưng do Hoàng Văn C, sinh năm 1992, ở La Xuyên, V, B, H điều khiển để sang P đem bán ma túy cho G (C không biết Đ đang trên đường đem ma túy đi bán cho G). Đến khoảng 23 giờ 30 phút khi đi đến đoạn đường trước của quán cơm phở Khánh Linh trên đường Quốc lộ 32C thuộc địa phận khu 3, xã Hồng A, huyện T, tỉnh P thì Đ xuống xe (G điện thoại hẹn Đ mua bán ma túy với nhau tại đây) thì bị tổ C tác của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, C an tỉnh P phối hợp với Ban C an xã Hồng A, huyện T đã phát hiện bắt quả tang và thu giữ các vật chứng liên quan như đã nêu trên.

Ngoài lần tàng trữ ma túy nhằm bán cho G nhưng chưa kịp bán thì bị bắt quả tang như đã nêu trên thì Đ còn khai nhận đã 02 lần bán ma túy cho Hoàng G. Cụ thể:

Lần 1: Khoảng 13 giờ một ngày giữa tháng 02/2018, G gọi điện cho Đ hỏi mua 01 gói ma túy đá với giá 1.000.000đ. Đ đồng ý và hẹn gặp G tại đầu cầu H thuộc xã Hồng A, huyện T, tỉnh P để giao dịch mua bán ma túy. Khoảng 30 phút sau, tại đoạn đường rẽ xuống bến đò lờ thuộc xã Hồng A, huyện T thì G đi một mình đến và đưa cho Đ 1.000.000đ. Đ cầm tiền và đưa lại cho G 01 gói ma túy đá đựng trong 01 túi nilon màu trắng, để trong vỏ bao thuốc lá Thăng Long.

Lần 2: Khoảng 15 giờ một ngày đầu tháng 03/2018, G gọi điện cho Đ hỏi mua một gói ma túy đá với giá 1.000.000đ. Đ đồng ý và hẹn G đến cửa hàng sửa chữa ô tô cách đầu cầu H khoảng 1km thuộc địa phận xã Thái Hòa, Ba Vì, Hà Nội. Khoảng 40 phút sau, G đến điểm hẹn. Tại đây, Đ đưa cho G một gói ma túy đá được gói trong 01 túi nilon màu trắng. G cầm gói ma túy đá và bảo Đ đợi một lúc G sẽ quay lại đưa tiền. Nhưng khoảng 10 ngày sau, G mới gọi điện cho Đ bảo sẽ trả tiền lần mua ma túy này bằng hình thức chuyển khoản. Khi này, Đ đang đi chơi cùng Lê Đại D, sinh năm 1993, ở khu 10, thị trấn Hùng Sơn, huyện T, tỉnh P (là bạn bè xã hội với Đ). Do không có số tài khoản ngân hàng nên Đ đã hỏi mượn số tài khoản ngân hàng của D. D đồng ý. Sau đó, G đã chuyển trả 800.000đ tiền mua ma túy của Đ vào tài khoản của D rồi D rút số tiền này ra và đưa cho Đ, còn 200.000đ đến nay G vẫn chưa trả cho Đ. Khi cho Đ mượn số tài khoản để G chuyển tiền vào, D không biết đây là số tiền G trả tiền mua ma túy cho Đ và D cũng không biết người đã chuyển khoản vào tài khoản của D là ai. Ngoài các lần bán ma túy cho G như đã nêu trên thì Đ không còn lần nào bán ma túy cho G hoặc cho bất kỳ ai khác. Số tiền bán ma túy cho G mà có Đ đã tiêu xài cá nhân hết 01 phần, còn 520.000đ đã bị thu giữ khi bị bắt quả tang. (Lời khai, kiểm điểm của Đ được thể hiện tại các bút lục từ 37 - 59 và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án).

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 26/2018/HSST ngày 29/5/2018 của TAND huyện T, tỉnh P đã áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ Luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Đặng N Đ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo: Đặng N Đ 09 (Chín) năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 03/4/2018. Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Đ.

Bản án tuyên về án phí và các vấn đề khác đúng pháp luật.

Ngày 02/6/2018: Bị cáo Đặng N Đ có đơn kháng cáo xin giảm hình phạt.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh P trình bày quan điểm giải quyết vụ án: Không chấp nhận kháng cáo của Đặng N Đ. Áp dụng: Điểm a

khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số: 26/2018/HSST ngày 29/5/2018 của TAND huyện T, tỉnh P

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Kháng cáo của bị cáo Đặng N Đ trong hạn luật định được xem xét giải quyết.

[2] Về nội dung vụ án: Tại cơ quan điều tra, phiên tòa sơ thẩm và phiên tòa phúc thẩm bị cáo khai nhận đã có hành vi phạm tội nêu trên. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy có đủ căn cứ cho rằng: Khoảng 23 giờ 20 phút ngày 03/4/2018, tại trước quán cơm phở Khánh Linh, trên đường Quốc lộ 32C thuộc khu 3, xã Hồng A, huyện T, tỉnh P, Đặng N Đ đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với khối lượng là 4,147 gam (Methamphetamine) với mục đích bán để thu lời bất chính.

Ngoài ra, trong tháng 2 và tháng 3 năm 2018, Đặng N Đ đã hai lần bán trái phép chất ma túy (Methamphetamine) cho đối tượng Hoàng G, sinh năm 1983 ở khu 12B, thị trấn T, huyện T, tỉnh P nhằm mục đích thu lời bất chính.

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017). Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử đúng người, đúng tội, không oan, phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Hội đồng xét xử thấy rằng:

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Đặng N Đ không cung cấp thêm chứng cứ, tình tiết nào mới để Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Trong tình hình hiện nay, tội phạm về ma túy tiếp tục có những diễn biến phức tạp, là mầm mống phát sinh nhiều tệ nạn xã hội và tội phạm khác nên việc áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc 09 năm 06 tháng tù là cần thiết để bị cáo có thời gian suy ngẫm, cải tạo trở thành người C dân có ích đồng thời có tác dụng nêu gương, răn đe, phòng ngừa tội phạm trong xã hội.

Vì vậy không có căn cứ để Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo.

[4] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tỉnh P tại phiên tòa phù hợp nên chấp nhận.

[5] Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Đặng N Đ phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị; Hội đồng xét xử không xem xét

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

[1] Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của Đặng N Đ. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số: 26/2018/HSST ngày 29/5/2018 của TAND huyện T, tỉnh P.

[2] Căn cứ Điểm b khoản 2 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ Luật hình sự năm 2015 (sửa đổi năm 2017).

Tuyên bố bị cáo Đặng N Đ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo : Đặng N Đ 09 (Chín) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 03/4/2018.

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với Đặng N Đ.

[3] Về án phí: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Đặng N Đ phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh P;
- CA, TA, VKS, THADS huyện T;
- PV 27 CA tỉnh PT;
- Thông báo UBND xã Vật Lại;
- Bị cáo(Qua trại giam);
- Lưu HS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Ngọc Tuấn